

Số: 103/2025/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 26 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: chị **Phan Thị Ng**, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn A, xã B, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 1, xã V, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83; 107; 110; 116; 117 Luật HN&GD

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phan Thị Ng và anh Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị Ng và anh H đều xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Anh Q, sinh ngày 24/11/2021. Chấp nhận sự tự thỏa thuận của chị Ng và anh H, để chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Anh Q cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh H cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Ng mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 11/2025 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh H được quyền thăm hỏi,

chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Chị Ng và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung.

2.2 Về tài sản chung; công sức; công nợ: chị Ng, anh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm*: chị Ng, anh H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng)

- *Án phí cấp dưỡng nuôi con*: anh H phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)

Chấp nhận sự tự thỏa thuận của chị Ng và anh H, để chị Ng nộp toàn bộ khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con của anh H, tổng là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Chị Ng được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: 00002867 ngày 13/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND khu vực 6 – Ninh Bình
- THADS tỉnh Ninh Bình
- UBND xã V.
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

Mạnh Xuân Hải

